

Số: /DB-TT&BVTV

Bắc Giang, ngày tháng 9 năm 2024

## DỰ BÁO

### Tình hình sâu bệnh hại trên cây trồng vụ Đông năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 63/KH-SNN ngày 21/8/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Kế hoạch sản xuất vụ Đông năm 2024;

Căn cứ quy luật phát sinh, phát triển của một số đối tượng sâu bệnh hại cây trồng vụ Đông những năm gần đây và dự báo diễn biến thời tiết vụ Đông 2024 của Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Bắc Giang.

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật dự báo một số đối tượng sâu bệnh gây hại chủ yếu cây trồng vụ Đông năm 2024 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

#### I. Dự báo các đối tượng sâu bệnh hại cây trồng vụ Đông năm 2024

##### 1. Trên cây ngô

1.1. *Sâu xám*: Xuất hiện và gây hại chủ yếu từ giai đoạn cây ngô 2-3 lá.

1.2. *Sâu xanh, sâu khoang*: Sâu non gây hại từ đầu tháng 10, tập trung cao vào giai đoạn ngô 6-9 lá, nặng cục bộ từng vùng.

1.3. *Sâu đục thân, đục bắp ngô*: Phát sinh gây hại từ khi cây ngô có 5-6 lá trở đi và gây hại nặng vào giai đoạn cây ngô phun râu đến khi thu hoạch.

1.4. *Sâu keo mùa thu*: Là loài sâu hại mới xâm nhập, có khả năng di trú rất xa, khả năng gây hại lớn, khó phòng trừ, có nguy cơ gây giảm năng suất nghiêm trọng nếu không được phát hiện và phòng trừ sớm. Sâu non gây hại trên cây ngô đông từ tháng 10, giai đoạn cây ngô 2-3 lá và hại gia tăng vào giai đoạn ngô từ 6-9 lá đến xoáy nõn.

1.5. *Rệp*: Phát sinh gây hại giai đoạn ngô trở cờ đến thâm râu, đặc biệt trên các giống ngô lai, ngô ngọt. Hại nặng cục bộ trên ruộng ngô xanh tốt và gia tăng nhanh khi thời tiết hanh khô.

1.6. *Bệnh khô vằn*: Bệnh gây hại cây ngô giai đoạn xoáy nõn đến trở cờ, bệnh gia tăng trong điều kiện ẩm độ cao, mật độ trồng dày, đặc biệt trên giống ngô lai.

1.7. *Bệnh héo khô chết cây ngô*: Có thể xuất hiện gây hại khi điều kiện thời tiết thuận lợi từ trung tuần tháng 11 đến thu hoạch.

1.8. *Bệnh huyết dụ*: Gây hại giai đoạn cây con ( là bệnh sinh lý do thiếu lân) bệnh thường xuất hiện trên những chân ruộng nghèo chất hữu cơ, thiếu lân, bệnh xuất hiện nhiều ở giai đoạn cây ngô sau trồng 20-30 ngày, triệu chứng thể hiện rõ đó là lá có màu đỏ tím, cây gầy yếu, gốc cây có màu tím đen.

1.9. *Bệnh gỉ sắt*: Gây hại nặng từ giai đoạn xoáy nõn đến khi thu hoạch, bệnh hại gia tăng nhanh vào giai đoạn cây ngô trở cờ, phun râu và kéo dài tới khi thu

hoạch, bệnh lây lan nhanh trên diện rộng nếu không được phòng trừ kịp thời, bệnh hại nặng trên giống ngô ngọt.

**1.10. Bệnh lùn sọc đen:** Bệnh xuất hiện sớm từ giai đoạn cây ngô 3-4 lá, bệnh có xu hướng gia tăng tại những chân ruộng trồng lúa vụ mùa đã xuất hiện bệnh lùn sọc đen gây hại. Để hạn chế sự phát triển của bệnh cũng như làm giảm nguồn bệnh cho các vụ sau; những diện tích ngô bị bệnh lùn sọc đen cần áp dụng các biện pháp vệ sinh đồng ruộng, tiêu hủy nguồn bệnh hạn chế lây lan ra diện rộng.

Ngoài ra: Châu chấu, chuột hại, bệnh đốm lá, bệnh cháy khô đầu lá .... gây hại nặng cục bộ, chủ yếu trên ngô mới trồng, giai đoạn cây con đến cuối vụ.

## **2. Trên cây lạc - đậu tương**

**2.1. Sâu xám:** Phát sinh và gây hại chủ yếu giai đoạn cây con, sâu non hoạt động vào chiều tối và cắn ngang cây làm giảm mật độ và ảnh hưởng đến năng suất.

**2.2. Bệnh lở cổ rễ:** Xuất hiện và gây hại nặng giai đoạn cây con đặc biệt trên những ruộng có ẩm độ cao.

**2.3. Bệnh héo xanh hại lạc:** Bệnh gây hại từ giai đoạn đâm tia, hình thành củ, bệnh gia tăng nhanh giai đoạn củ non trở đi, đặc biệt trên các ruộng đất thịt, ruộng nhiều nước, bệnh do vi khuẩn gây ra.

**2.4. Bệnh đốm đen, đốm nâu hại lạc:** Bệnh xuất hiện giai đoạn cây lạc phân cành và hại gia tăng khi cây ra hoa trở đi.

**2.5. Sâu khoang, sâu cuốn lá:** Phát sinh gây hại từ khi cây có lá thật đến tắt hoa, phát triển quả.

**2.6. Sâu đục quả đậu tương:** Sâu non gây hại khi cây tắt hoa và hình thành quả.

Ngoài ra: Bệnh đốm lá, héo rũ gốc mốc trắng ... phát sinh gây hại cục bộ trên cây lạc.

## **3. Trên cây khoai tây, cà chua**

**3.1. Bệnh lở cổ rễ:** Bệnh xuất hiện và gây hại từ giai đoạn cây con, bệnh hại gia tăng khi nhiệt độ và độ ẩm tăng cao.

**3.2. Bệnh sương mai:** Bệnh phát sinh, gây hại từ giai đoạn sau trồng 25 ngày, bệnh phát sinh gây hại gia tăng từ giữa tháng 12 trở đi đến giữa tháng 2 năm sau, bệnh gây hại trên các bộ phận của cây, tỷ lệ hại có thể cao tới 40-50%, nhất là sau các đợt gió mùa Đông Bắc tràn về, nhiệt độ thấp, kèm theo mưa phùn, bệnh gây hại rất nặng và phân bố trên diện rộng.

**3.3. Bệnh héo xanh, héo vàng:** Bệnh hại nặng trong điều kiện nhiệt độ cao và ẩm độ cao; trên khoai tây, cà chua sớm, đặc biệt khoai trồng cắt củ, nếu xử lý không tốt bệnh gây hại nặng.

**3.4. Nhện trắng, nhện đỏ:** Hại chủ yếu trên khoai tây sớm và đại trà, nhện làm toàn bộ cây bị còi cọc, chậm lớn, lá xoắn, nhăn nheo, nhện gây hại gia tăng khi thời tiết hanh khô.

Ngoài ra một số đối tượng như: Bọ trĩ, bọ phấn, sâu xanh, sâu khoang, rệp, bệnh xoắn lá virus, sâu non bọ cánh cứng, đặc biệt bọ phấn là môi giới truyền bệnh xoắn lá cà chua gây hại cục bộ từng ruộng.

#### **4. Cây rau các loại**

Trên cây rau thường xuất hiện các đối tượng sâu bệnh như: Sâu xám, sâu xanh, bọ nhậy, rệp, sâu tơ, bệnh lở cổ rễ, thối nhũn, đốm vòng, thối hạch ... các đối tượng gây hại từ cuối tháng 10 trở đi. Cụ thể:

4.1. *Sâu tơ*: Xuất hiện gây hại ngay từ đầu vụ và hại mạnh trên rau họ thập tự từ cuối tháng 11 trở đi, gia tăng và gây hại trên diện rộng trung tuần tháng 1,2 của năm sau, mật độ cao, mức độ gây hại tăng cao.

4.2. *Sâu khoang, sâu xanh*: Hại chủ yếu từ đầu tháng 10 đến cuối tháng 3 năm sau.

4.3. *Rệp*: Hại nặng từ tháng 11 năm trước đến tháng 1 năm sau, đặc biệt ở điều kiện thời tiết khô hạn.

4.4. *Bọ nhậy*: Gây hại từ đầu vụ đến thu hoạch; gây hại nặng cục bộ trên các ruộng dưa cải Đông Dư từ đầu tháng 12 trở đi, đặc biệt ở những năm thời tiết khô, nhiệt độ cao và những diện tích trồng gói lúa cho cùng đối tượng rau thập tự.

4.5. *Bệnh sưng mai, giả sưng mai, thối nhũn*: Hại dưa các loại, hành tỏi, rau các loại phát triển gia tăng và gây hại nặng từ giữa tháng 12 trở đi, bệnh hại gia tăng trong điều kiện thời tiết có nền nhiệt độ thấp, độ ẩm cao sẽ bị hại nặng hơn.

4.6. *Bệnh đốm vòng, thối hạch và thối nhũn trên cây bắp cải*: Bệnh phát sinh gây hại từ giai đoạn phát triển thân lá đến khi thu hoạch, gây hại nặng ở giai đoạn trái lá bành đến thu hoạch.

Ngoài ra các đối tượng: Dòi đục lá, nhện, đốm đen ... gây hại cục bộ.

#### **5. Mạ Chiêm Xuân**

- Ôc bươu vàng, sâu đục thân 2 chấm, bọ trĩ, tập đoàn rầy, bệnh đốm nâu, khô đầu lá, chuột ... phát sinh gây hại rải rác, nặng cục bộ trên mạ Chiêm Xuân.

- Bệnh đạo ôn có phát sinh gây rải rác, nặng cục bộ từng ruộng đặc biệt trên một số giống lúa nhiễm, giống chất lượng ...

#### **6. Chuột hại**

Chuột gây nặng và có chiều hướng gia tăng trên các loại cây trồng vụ Đông ở hầu hết các huyện, thành phố ngay từ đầu vụ và gây hại gia tăng vào cuối vụ.

### **II. Một số biện pháp chỉ đạo thực hiện trong thời gian tới**

1- Bố trí cơ cấu giống cây trồng hợp lý và tổ chức chỉ đạo gieo trồng các cây trồng vụ Đông năm 2024 đúng khung thời vụ thích hợp, bám sát diễn biến của thời tiết để chủ động chỉ đạo làm đất, chăm sóc bón phân, xới xáo làm cỏ, tưới nước kịp thời, đúng kỹ thuật và tiêu thoát nước tốt khi có mưa to; chú ý bón vôi khử chua, khử trùng, bón lân, kali tăng sức chống rét, chống hạn và thực hiện tốt biện pháp chống rét cho mạ trà Xuân sớm.

2- Các địa phương chủ động xây dựng kế hoạch diệt chuột hại trên cây trồng vụ Đông ngay sau khi thu hoạch xong lúa Mùa. Tổ chức phát động diệt trừ chuột

thường xuyên rộng khắp, bảo vệ an toàn cho các cây trồng vụ Đông năm 2024 và mạ vụ Chiêm Xuân 2024-2025.

3- Thực hiện việc xử lý hạt giống trước khi ngâm ủ hoặc xử lý đất trước khi gieo trồng. Cần chú ý chọn giống tốt, giống chủ lực có chất lượng, tiêu thụ thuận lợi, loại bỏ các giống đã bị thoái hoá, nhất là các giống ngô lai, giống lúa, giống khoai tây... phục vụ sản xuất vụ Đông và vụ Chiêm Xuân.

4- Thực hiện luân canh cây trồng đặc biệt với các vùng trồng cây họ cà, ngăn chặn sự lây lan của bệnh héo xanh vi khuẩn gây hại.

5- Chủ động theo dõi chặt chẽ diễn biến phát sinh, phát triển gây hại của các đối tượng sâu bệnh hại cây trồng và tham mưu, hướng dẫn chỉ đạo nông dân kịp thời phòng trừ có hiệu quả các đối tượng sâu, bệnh hại trên các cây trồng vụ Đông, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm đối với sản phẩm sau thu hoạch và tuân thủ thời gian cách ly.

6- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, hướng dẫn cho nông dân các biện pháp kỹ thuật chăm sóc, phòng trừ sâu, bệnh hại và hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật đảm bảo an toàn và hiệu quả trên cây rau màu vụ Đông.

7- Tăng cường công tác thanh, kiểm tra các cơ sở kinh doanh, buôn bán thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, đồng thời đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền dự tính, dự báo về diễn biến tình hình phát sinh, gây hại của các đối tượng sâu bệnh gây hại, chủ động các biện pháp phòng trừ đạt hiệu quả.

Trên đây là Dự báo tình hình sâu bệnh gây hại cây trồng vụ Đông năm 2024. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật đề nghị các cơ quan chuyên môn của các huyện, thị xã, thành phố quan tâm chỉ đạo thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- TT BVTV Phía Bắc;
- Giám đốc Sở;
- PGĐ Sở Lê Bá Thành;
- Phòng NN&PTNT (Kinh tế) các huyện, TX, TP;
- Trung tâm DV-KTNN các huyện, TX, TP;
- Chi cục trưởng (b/c);
- Các Phó CCT;
- Các phòng, trạm thuộc Chi cục;
- Lưu HC-TH.

(b/c);

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

**Vũ Trí Đồng**